

Số: **4603** /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **06** tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp-đắp đê) phục vụ thi công công trình “Xử lý cấp bách đê hữu sông Lèn đoạn K16+742-K24+780, huyện Hậu Lộc”, tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND, ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Bản xác nhận số 20/XN-UBND ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1112/TTr-STNMT ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp-đắp đê) phục vụ thi công công trình “Xử lý cấp bách đê hữu sông Lèn đoạn K16+742-K24+780, huyện Hậu Lộc”, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp-đắp đê) phục vụ thi công công trình “Xử lý cấp bách đê hữu sông Lèn đoạn K16+742-K24+780, huyện Hậu Lộc”, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Tổng Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại Trường Xuân - Công ty cổ phần; địa chỉ: Số nhà 464, đường Quốc lộ 45, tiểu khu 12, thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền: $G = G_m \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,290 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình;

c) Trữ lượng tính tiền: $Q = 49.279/0,9 \text{ (m}^3\text{)}$, đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp-đắp đê);

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$ (được xác định theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ);

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ đối với các loại VLXD thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:

$T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (49.279/0,9 \text{ (m}^3\text{)}) \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\% = 93.447.768 \text{ đồng}$ (Chín ba triệu, bốn trăm bốn bảy nghìn, bảy trăm sáu tám đồng);

g) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần;

h) Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất vào ngày 31/5/2020.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò: Việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp-đắp đê) phục vụ thi công công trình: “Xử lý cấp bách đê hữu sông Lèn đoạn K16+742-K24+780, huyện Hậu Lộc”, tỉnh Thanh Hóa, không phải thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Do đó, Tổng Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại Trường Xuân-CTCP không phải hoàn trả kinh phí thăm dò cho ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Tổng Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại Trường Xuân-CTCP về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Tổng Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại Trường Xuân-CTCP có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Kê khai, báo cáo số lượng khoáng sản phát sinh (nếu có) về Sở Tài nguyên và Môi trường, theo đó nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Hậu Lộc; UBND xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc; Chủ tịch UBND xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư xây dựng và Thương mại Trường Xuân-CTCP; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *tab*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, CN, KTTC (HYT).
QDKP 19-241

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *clam*



Lê Thị Thìn